

Số: 16 /2019/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 31 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26 /2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1977

Nơi ĐKKHKT: thôn Động Phú, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Thị D** - sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: Lô G khu X3, tổ 17 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị D đều xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thị Hà Phương – sinh ngày 21/9/2000; Nguyễn Phương Linh – sinh ngày 23/7/2007; Nguyễn Bảo Phong – sinh ngày 23/7/2007. Hiện con chung Nguyễn Thị Hà Phương đã trưởng thành và không yêu cầu tòa giải quyết. Sau ly hôn giao anh C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Bảo Phong; giao chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Phương Linh; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh C, chị D cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh C, chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

** Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa giải quyết

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận sự tự nguyện của anh C nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp, anh C tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại theo Biên lai số 0008952 ngày 18/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện